**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CM**

**THÀNH PHỐ HN**

**----------------**

Số: 316/2022/QĐST-HNGĐ

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

CM, ngày 13 tháng 7 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**

**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**

**VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 309/2022/TLST-HNGĐ ngày 27/6/2022 giữa:

* **Nguyên đơn:** Chị Nguyễn Thị M – sinh năm 2001.
* **Bị đơn**: Anh Nguyễn Văn T – sinh năm 1997.

Cùng đăng ký HKTT và cư trú tại: Thôn KV, xã TP, huyện CM, thành phố

HN

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 7 Điều 26; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số

326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 7 năm 2022.

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 7 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

1. **Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:** Chị **Nguyễn Thị M** và anh

**Nguyễn Văn T**

1. **Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**
	1. ***Về con chung:*** Chị M và anh T có 01 con chung là Nguyễn Khánh L, sinh ngày 13/01/2022. Chị M trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu

Nguyễn Khánh L cho đến khi cháu Nguyễn Khánh L đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác. Anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

Anh T tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung là 1.500.000đ (một triệu năm trăm nghìn đồng)/01 tháng, bắt đầu cấp dưỡng từ tháng 8/2022.

* 1. ***Về tài sản chung, công nợ chung:*** Chị M và anh T đều tự nguyện không yêu cầu Toà án giải quyết.
	2. ***Về án phí:*** Chị Nguyễn Thị M tự nguyện nộp toàn bộ 150.000 đồng án phí dân sự phần ly hôn và 150.000 đồng án phí dân sự phần cấp dưỡng(*nghĩa vụ án phí phải nộp trong trường hợp thuận tình ly hôn, nuôi con*), được đối trừ vào

300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2020/0076030 ngày 27 tháng 6 năm 2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện CM, thành phố HN.

1. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

* TAND TP. HN;
* VKSND huyện CM;
* Chi cục THADS huyện CM;
* Các đương sự;

- UBND xã TP (10/2020)

* Lưu hồ sơ, VP.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Việt Dũng**